TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 521/2017/QĐST–HNGĐ

Quận 7, ngày 07 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 247/2017/HNST ngày 10 tháng 5 năm 2017 về việc "Ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1986

Địa chỉ: 140 đường M1, phường P, Quận I, Tp.Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đoàn K, sinh năm 1980

Địa chỉ: 363 đường M, phường T, Quận G, Tp.Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1986

Địa chỉ: 140 đường M1, phường P, Quận I, Tp.Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đoàn K, sinh năm 1980

Địa chỉ: 363 đường M, phường T, Quận G, Tp.Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Kim H và ông Nguyễn Đoàn K thuận tình ly hôn (giấy chứng nhận kết hôn số 46, quyển số 01 do Uỷ ban nhân dân phường F, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/7/2008).

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Lê Gia B, sinh ngày 07/01/2009 và Nguyễn Lê Bảo T, sinh ngày 16/11/2012.

Giao con chung là trẻ Nguyễn Lê Bảo T cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông K là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Lê Gia B, không ai cấp dưỡng cho ai.

Bà H và ông K có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác nhận không có.

- Nợ chung: Các đương sự xác nhận không có.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Lê Thị Kim H tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số số AA/2012/07817 ngày 10/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại bà H số tiền án phí dân sự sơ thẩm chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND Quận 7, TPHCM;
- Chi cục THA DS Quận 7, TPHCM;
- UBND Phường F, Quận C;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (….).

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7
THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Hữu Đức